TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 126/2026/QĐST-DS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 277/2026/TLST-DS ngày 12 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP VNTV (viết tắt là VNTV)

Trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thành L, ông Nguyễn Hoàng Xuân H

Địa chỉ: 44 Bạch Đằng, phường Bà Rịa, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Thành N, sinh năm 2002

Địa chỉ thường trú: Ấp Đồng Xê, xã Tân Lợi, tỉnh Đồng Nai

Địa chỉ liên lạc: đường Lê Ngọc Hân, tổ 7, Khu phố Mỹ Thạnh, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Phùng Thị L, sinh năm: 1979

Địa chỉ: đường Lê Ngọc Hân, tổ 7, Khu phố Mỹ Thạnh, phường Phú Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Ông Nguyễn Thành N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP VNTV số tiền tính đến hết ngày 05/6/2026 của các hợp đồng cho vay LN2405232706529 ngày 25/5/2024 và LN2410144008906 ngày 16/10/2024 là 11.025.615.021 đồng (Mười một tỷ, không trăm hai mươi lăm triệu, sáu trăm mười lăm nghìn, không trăm hai mươi mốt đồng) cụ thể:

- Hợp đồng cho vay số LN2405232706529 ngày 25/5/2024 là 9.048.482.734 đồng (chín tỷ không trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm tám mươi hai nghìn bảy trăm ba

mươi bốn đồng) trong đó nợ gốc 7.921.568.000 đồng, lãi trong hạn 269.627.453 đồng, lãi quá hạn 857.287.281 đồng.

- Hợp đồng cho vay LN2410144008906 ngày 16/10/2024 là 1.977.132.287 đồng (một tỷ chín trăm bảy mươi bảy triệu một trăm ba mươi hai nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng), trong đó nợ gốc 1.747.170.000 đồng, nợ lãi trong hạn 56.518.567 đồng, nợ lãi quá hạn 173.443.720 đồng

2. Ông Nguyễn Thành N tiếp tục trả các khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại các hợp đồng cho vay số LN2405232706529 ngày 25/5/2024 và LN2410144008906 ngày 16/10/2024 kể từ ngày 06/6/2026 cho đến khi ông Nhân trả hết nợ

3. Trường hợp Nguyễn Thành N vi phạm nghĩa vụ trả nợ hoặc trả nợ không đầy đủ, Ngân hàng TMCP VNTV có quyền yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm của các khoản vay để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV, tài sản bảo đảm là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thời điểm thi hành án thuộc thửa 1639 tờ bản đồ số 15 tại khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương (nay là phường Tân Đông Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DM 551005 số vào sổ cấp GCN: CN20573 do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương cấp ngày 04/01/2024 cập nhật biến động cho ông Nguyễn Thành N ngày 10/6/2024.

Nếu số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV thì ông Nguyễn Thành N vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP VNTV cho đến khi thanh toán hết nợ.

4. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Thành N có trách nhiệm hoàn trả cho Ngân hàng TMCP VNTV tiền tạm ứng chi phí tố tụng với số tiền là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

5. Về án phí:

- Ông Nguyễn Thành N tự nguyện chịu 59.512.808 đồng (năm mươi chín triệu năm trăm mười hai nghi nghìn tám trăm lẻ tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 58.980.000 đồng (năm mươi tám triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014079 ngày 05/3/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV 12 - TPHCM;
- THADS TPHCM;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy